

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2023/HNGĐ-ST
Ngày 20 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Mạnh Hùng
2. Bà Hoàng Thị Thuý

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Minh Hiền - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Châm - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quảng Xương, mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý 60/2023/TLVA-HNGĐ về việc “Ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 26/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2023, Quyết định hoãn phiên toà số 16/2023/QĐ-HPT ngày 25/8/2023 của TAND huyện Quảng Xương giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1989

Nơi cư trú: Thôn D, xã N, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: Anh Lữ Trọng T - Sinh năm: 1987

Nơi cư trú: Thôn D, xã N, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên toà, chị Nguyễn Thị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, còn anh Lữ Trọng T vắng mặt không rõ lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai cũng như trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Lữ Trọng T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 12/7/2017 tại UBND xã N, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên năm 2020 chị đã về nhà mẹ đẻ ở tỉnh Tuyên Quang sinh sống, vợ chồng đã ly thân từ đó đến nay, không quan tâm đến nhau, nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị có nguyện vọng được ly hôn anh Lữ Trọng T.

Về con chung: Chị và anh T không có con chung.

Về tài sản và công nợ: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Quá trình giải quyết vụ án, anh Lữ Trọng T đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng anh T đều vắng mặt, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, không có bản tự khai và không có văn bản trình bày ý kiến. Ngày 20/6/2023, bố đẻ của anh Lữ Trọng T là ông Lữ Trọng C có giấy báo cáo gửi Tòa án với nội dung: Anh T đã nhận được Thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp của Tòa án nhưng anh không đến Tòa án làm việc theo thông báo của Tòa án được vì anh T bận đi làm, mặt khác, anh cho rằng vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung, anh không muốn níu kéo nên cứ để Tòa án giải quyết cho chị H đơn phương ly hôn.

- Kết quả xác minh tại địa phương:

Chị Nguyễn Thị H và anh Lữ Trọng T kết hôn từ năm 2017, có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện Quảng Xương, Thanh Hoá. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống với gia đình nhà chồng ở thôn D, xã Quảng Ninh, huyện Quảng Xương, Thanh Hoá. Đến năm 2020, anh chị xảy ra mâu thuẫn cãi vã do bất đồng quan điểm và do chưa có con chung. Khoảng năm 2021 chị H đã chuyển về nhà mẹ đẻ ở tỉnh Tuyên Quang để sinh sống, từ đó đến nay anh chị không chung sống với nhau nữa.

Bố mẹ đẻ của anh T là ông Lữ Trọng C và bà Đặng Thị H trình bày: Khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, gia đình bên nội đã cố gắng khuyên bảo các con đoàn tụ nhưng không được, anh chị đã không còn chung sống với nhau từ lâu nên chị

H làm đơn xin ly hôn thì cũng mong Toà án giải quyết cho chị H, anh T được ly hôn để anh chị có cuộc sống riêng.

Đại diện VKS phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Quá trình thiết lập hồ sơ vụ án, Thẩm phán, HĐXX và Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định tại điều 48,49,51 Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quy định tại điều 70,71,72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ các Điều 51,56,57,58 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273; Điều 278; khoản 1 Điều 280 của Bộ luật tố tụng Dân sự 2015. Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H, cho chị H được ly hôn với anh T; về con chung: anh chị không có con chung; về tài sản: chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự. Tại phiên toà, anh T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh T theo điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân:

Chị H và anh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 12/07/2017, như vậy là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, anh chị xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau, gia đình cũng đã khuyên giải nhưng không được. Anh chị đã ly thân từ khoảng năm 2021 đến nay, mỗi người ở một nơi, không còn quan tâm chăm sóc đến nhau. Kết quả xác minh tại địa phương phù hợp với nội dung trình bày của chị H. Chị H yêu cầu ly hôn, anh T biết nhưng không có ý kiến gì, bố mẹ đẻ của anh T cũng cho biết anh T bận đi làm nên không đến Tòa

án được, mặt khác do vợ chồng không có con và không có tài sản gì nên anh không muốn níu kéo chị H.

Việc anh T nhiều lần vắng mặt chứng tỏ anh không còn quan tâm đến mối quan hệ về hôn nhân đối với chị H, không mong muốn đoàn tụ và không có nguyện vọng giải quyết mâu thuẫn vợ chồng.

Hội đồng xét xử thấy rằng có đủ căn cứ xác định chị H và anh T đã không còn chung sống với nhau một thời gian dài, giữa hai vợ chồng không còn yêu thương, quan tâm đến nhau, mâu thuẫn cũng đã được hai bên gia đình khuyên giải nhưng không có kết quả, do vậy tình trạng hôn nhân của chị H và anh T đã đến mức trầm trọng, không thể khắc phục được, đời sống chung thực tế đã không còn, mục đích hôn nhân không đạt được.

Vì vậy, xử cho chị H được ly hôn anh T là phù hợp Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.2] Về con chung: Chị H và anh T không có con chung.

[2.3] Về tài sản và công nợ: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[4] Về án phí: Nguyên đơn chị H phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Khoản 2 Điều 21; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273; Điều 278; khoản 1 Điều 280 của Bộ luật tố tụng Dân sự 2015;

Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án; Tiểu mục 1.1, Mục 1, Phần II Danh mục án phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H.

- Về hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Lữ Trọng.

- Về con chung: Chị H và anh T không có con chung.

- Về tài sản và công nợ: Chị H và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

- Về án phí: Chị Huyền phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0009746 ngày 17/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương. Chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị H và anh Lữ Trọng T có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Chi cục THADS huyện Quảng Xương;
- UBND xã N (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thanh Huyền

